TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HNGĐ-PT
Ngày: 08/02/2023
V/v: *"Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có***:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Trầm
- *Các Thẩm phán:* Bà Lê Thúy Phượng
Ông Nguyễn Hồng Tuấn

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Cao Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Bùi Hồng Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 13/2022/TLPT-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2022 về việc "Ly hôn". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/QĐXXPT- HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/QĐ-PT ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Hải Y, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh K.

Nơi ở hiện nay: tổ 18, thôn V, xã V, thành phố N, tỉnh K. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Minh T – Luật sư, Văn phòng luật sư Nguyễn Thị Minh T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

Bị đơn: Ông Phùng Duy T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh K. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Tường L - Luật sư, Văn phòng luật sư Nguyễn Tường L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lê Thị Hải Y trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Phùng Duy T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2013, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân

xã Đ, huyện T, tỉnh Đ cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 75, quyển số 01/2013 ngày 25 tháng 9 năm 2013.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Ông T thiếu trách nhiệm với vợ con làm cho bà vô cùng mệt mỏi, áp lực nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Thời gian chung sống đã 8 năm nhưng ông không hề thay đổi nên cuộc sống chung vô cùng bế tắc. Gần một năm nay, ông bà đã không còn chung sống với nhau. Vào tháng 3 năm nay, vì nghi ngờ bị nhiễm Covid nên bà tạm giao 02 con cho ông T nuôi dưỡng. Tuy nhiên, sau khi xét nghiệm âm tính, bà đến đón con thì ông T xua đuổi, ngăn cản và có nhiều lời lẽ xúc phạm bà. Đến nay, tình cảm của bà đối với ông T đã hết, bà kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông T.

- Về con chung: Bà và ông Phùng Duy T có 02 con chung tên là Phùng Lê Lan A, sinh ngày 27/12/2014 và Phùng Lê Khả H, sinh ngày 22/11/2018. Vì con chung còn quá nhỏ và là con gái, hiện cả 02 cháu đang do bà nuôi dưỡng nên bà yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả 02 con chung và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Phùng Duy T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Về quá trình tìm hiểu, rồi đi đến kết hôn đúng như bà Lê Thị Hải Y đã trình bày. Trong quá trình chung sống, do áp lực kinh tế nên ông nhiều lúc có lời lẽ hành động không tế nhị dẫn đến làm bà Y buồn khổ, suy nghĩ. Hơn nữa, thời gian này, bố bà Y bệnh nặng phải nằm viện nên bà Yến càng bị áp lực dẫn đến nộp đơn ly hôn ông. Sau khi Tòa án hòa giải đến nay, mặc dù ông rất có thiện chí hàn gắn mâu thuẫn nhưng bà Y vẫn cố tình gây chuyện với ông và có hành vi bạo hành với ông. Tuy nhiên, ông vẫn rất còn yêu thương vợ con, ly hôn sẽ làm ảnh hưởng đến các con. Ông không đồng ý ly hôn, ông tha thiết mong Tòa hòa giải cho vợ chồng ông đoàn tụ.

- Về con chung: Ông và bà Y có 02 con chung tên Phùng Lê Lan A, sinh ngày: 27/12/2014 và Phùng Lê Khả H, sinh ngày 22/11/2018. Nếu bà Y khăng khăng ly hôn, ông yêu cầu được nuôi dưỡng cháu lớn là Phùng Lê Lan A, giao bà Y nuôi dưỡng cháu nhỏ là Phùng Lê Khả H, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn thay đổi yêu cầu về việc nuôi con chung: yêu cầu được nuôi dưỡng cả 02 con chung, không yêu cầu nguyên đơn phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 10/2022/HNGĐ-ST ngày 12/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Hải Y được ly hôn ông Phùng Duy T.

2. Về con chung: Giao cho bà Lê Thị Hải Yến được nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Phùng Lê Lan A, sinh ngày: 27/12/2014 và Phùng Lê Khả H, sinh ngày 22/11/2018.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Y về việc không yêu cầu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Quy định: Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung: Bà Lê Thị Hải Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022, ông Phùng Duy T có đơn kháng cáo đối với bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 10/2022/HNGĐ-ST ngày 12/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh về phần người trực tiếp nuôi con.

Tại phiên tòa, ông Phùng Duy T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử sửa bản án sơ thẩm giao con chung cháu Phùng lê Lan A, sinh ngày 27/12/2014 cho ông Thể nuôi dưỡng.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn, luật sư Nguyễn Tường L: Các con chung của bà Y và ông T là cháu Phùng Lê Lan A và Phùng Lê Khả H từ khi sinh ra đều ở cùng cha mẹ và do cha mẹ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Trong thời gian bà Y bỏ đi thì ông T là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cả hai cháu. Tuy nhiên, ngay tại ngày xét xử sơ thẩm, bà Y tự ý đến trường học đón hai con mà không nói cho ông T biết. Điều đó, cho thấy bà Y cố tình chia cắt tình cảm cha con. Sau khi xét xử sơ thẩm, bà Y tự ý thay đổi trường học, chuyển chổ ở của các con ra Nha Trang cũng không bàn bạc với ông T. Bà Y nại ra lý do ông Thể hiện đang giữ các giấy tờ cá nhân của bà Yến không cho gặp con là đã ngăn cản quyền thăm nom con của ông Thể. Ông T cũng đã có đơn gửi Công an xã V nhưng chưa được giải quyết. Việc bà Y cho rằng bà là người trực tiếp đưa đón con đi học là không chính xác vì thực tế bà Y đang kinh doanh cây cảnh tại thành phố C. Hơn nữa, hiện bà Y không có chổ ở ổn định, phải ở nhờ nhà anh trai trong khi ông T có nhà tại thành phố C. Đối với việc bà Y cho rằng ông Thể không chia sẻ chi phí nuôi dưỡng các con là không đúng vì thực tế bà Y không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận

kháng cáo của bị đơn giao con chung Phùng Lê Lan A cho ông T được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

Ý kiến người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, luật sư Nguyễn Thị Minh T: Từ khi xét xử sơ thẩm đến nay, cả hai con chung đều do bà Yến trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, đều chăm ngoan và phát triển tốt về mọi mặt. Tháng 8/2022, bà Y cũng đã chuyển trường và chổ ở cho các con, hiện các con chung đang ở ổn định cùng bà Y tại tổ 18, thôn V, xã V, thành phố N. Bà Y là người trực tiếp đưa đón và đóng các khoản phí liên quan việc học, được cô giáo chủ nhiệm Trường tiểu học V và Trường mầm non V xác nhận. Hơn nữa, các con đều là bé gái, còn nhỏ, cháu Lan A có nguyện vọng được ở với mẹ nên giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng sẽ tốt hơn cho các cháu. Do đó, đề nghị hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử; thư ký phiên tòa đều thực hiện đúng các quy định pháp luật. Đơn kháng cáo của bị đơn ông Thể còn trong thời hạn theo quy định. Về nội dung: ông T kháng cáo yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phùng Lê Lan A, sinh ngày 27/12/2014. Nhận thấy cháu Phùng Lê Lan A đã hơn 7 tuổi, từ khi sinh ra đến nay đều do bà Y trực tiếp chăm sóc nên cần để mẹ tiếp tục chăm sóc sẽ đảm bảo cho cháu phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần. Cháu Phùng Lê Khả H mới hơn 04 tuổi cũng còn quá nhỏ nên cần tiếp tục để cho bà Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn trong hạn luật định nên được giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của ông Phùng Văn T yêu cầu được nuôi con chung Phùng Lê Lan A, sinh ngày 27/12/2014:

Ông Phùng Văn T và bà Lê Thị Hải Y có hai con chung là Phùng Lê Lan A, sinh ngày: 27/12/2014 và Phùng Lê Khả H, sinh ngày 22/11/2018. Bà Y có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung không yêu cầu ông T cấp dưỡng, Ông T yêu cầu được nuôi Phùng Lê Lan A, giao cháu Phùng Lê Khả H cho bà Y nuôi dưỡng, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Xét thấy, về điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con chung: Hiện tại, bà Y đang ở cùng với cha mẹ ruột tại tổ 18, thôn V, xã V, thành phố N, có kinh doanh cây

cảnh tại thành phố C và thu nhập ổn định. Cả hai con chung từ khi sinh ra đã ở cùng cha mẹ tại C. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm vào khoảng tháng 8/2022, bà Y có dẫn hai con về nhà mẹ ruột tại tổ 18, thôn V, xã V, thành phố N sinh sống và đăng ký tạm trú, nhập học cho các con tại N. Việc học của các cháu Lan A và Khả H đều được bà Y đưa đón và đóng tiền học, có xác nhận của Trường tiểu học V và Trường mầm non V. Các cháu hiện đang ở và học ổn định tại xã V, thành phố N, nếu giao cho ông T hiện đang sinh sống tại thành phố C nuôi dưỡng sẽ thay đổi nơi ở và nơi học của cháu Lan A, ảnh hưởng đến tinh thần và việc học của các cháu. Hơn nữa, các cháu Phùng Lê Lan A và Phùng Lê Khả H đều là cháu gái, còn nhỏ, cháu Lan A cũng có nguyện vọng được ở với mẹ nên tiếp tục giao cho mẹ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sẽ tốt hơn đến sự phát triển về tâm sinh lý của các cháu. Đối với việc ông T cho rằng bà Yến ngăn cản ông trong việc đến thăm nom các con nhưng không có tài liệu nào chứng minh.

Do vậy, kháng cáo yêu cầu được nuôi cháu Phùng Lê Lan A của bị đơn là không có cơ sở để chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm để bảo đảm quyền lợi cho các con chung.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm: Ông Phùng Văn T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn ông Phùng Văn T và giữ nguyên bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 10/2022/HNGĐ-ST ngày 12 tháng 04 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

[2] Căn cứ vào Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Hải Y.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Hải Y được ly hôn ông Phùng Duy T.

2. Về con chung: Giao cho bà Lê Thị Hải Y được nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Phùng Lê Lan A, sinh ngày: 27/12/2014 và Phùng Lê Khả H, sinh ngày 22/11/2018.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Y về việc không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Quy định: Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung: Bà Lê Thị Hải Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: Bà Lê Thị Hải Y phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà Yến đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0006689 ngày 02 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Như vậy, bà Lê Thị Hải Y còn phải nộp 150.000đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

- Án phí phúc thẩm: Ông Phùng Duy T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà ông T đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0007165 ngày 06/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Ông T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND Tp. Cam Ranh;
- Chi cục THADS Tp. Cam Ranh
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ; Án văn; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Trầm